

Số: 09 /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án thành lập Sở Ngoại vụ
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 11
(Từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 12 năm 2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BNG-BNV ngày 27 tháng năm 5 năm 2009 của Bộ Ngoại giao - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc UBND cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh Cà Mau về việc thông qua Đề án thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 11 đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án thành lập Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (kèm theo Đề án).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Ngoại giao;
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Công Bửu

ĐỀ ÁN

Thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau
(Kèm theo Tờ trình số: 103 /TTr-UBND ngày 12 /11/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. VỊ TRÍ, ĐỊA LÝ TỈNH CÀ MAU

Tỉnh Cà Mau được thành lập ngày 01/01/1997 trên cơ sở tách ra từ tỉnh Minh Hải; có 3 mặt giáp biển, bờ biển dài 254 km, phía Bắc tiếp giáp với tỉnh Kiên Giang và tỉnh Bạc Liêu; phía Nam và phía Đông tiếp giáp với Biển Đông; phía Tây tiếp giáp với Vịnh Thái Lan. Diện tích tự nhiên 529.486,78 ha, dân số 1.219.128 người; có 08 huyện, 01 thành phố, 101 xã, phường, thị trấn với 949 ấp, khóm. Thành phố Cà Mau - Đô thị loại II, là Trung tâm hành chính - kinh tế - văn hóa của tỉnh.

Cà Mau là tỉnh có địa bàn rộng, hệ thống sông ngòi chằng chịt; có vị trí rất quan trọng về an ninh - quốc phòng của vùng đồng bằng sông Cửu Long cả trên đất liền và trên biển. Về tiềm năng và thế mạnh của tỉnh là nuôi trồng, đánh bắt thủy sản, phát triển du lịch sinh thái, công nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu và nông - lâm nghiệp, đặc biệt là phát triển Khu công nghiệp Khí - Điện - Đạm.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP SỞ NGOẠI VỤ

Trong giai đoạn hiện nay, về đường lối ngoại giao, Đảng ta chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khác”. Theo đó, mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước trong cộng đồng quốc tế. Từ năm 2013, theo Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ, Bộ Ngoại giao sẽ ủy quyền việc chứng nhận lãnh sự và cấp hộ chiếu điện tử cho Ngoại vụ các tỉnh. Trong khi hiện nay, Phòng Ngoại vụ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chưa đủ sức đề tham mưu giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: đối với những tỉnh không có đường biên giới, nhưng có đủ các tiêu chí sau đây thì được thành lập Sở Ngoại vụ:

- Có các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mở, khu kinh tế cửa khẩu được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.
- Có khu du lịch quốc gia hoặc di sản văn hoá được UNESCO công nhận.

Hiện nay, tỉnh Cà Mau có Khu công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau; Khu kinh tế Năm Căn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong tương lai gần, tỉnh Cà Mau sẽ thành lập Cảng tổng hợp nước sâu tại Đảo Hòn Khoai từ nguồn vốn đầu tư 100% của nước ngoài.

Tỉnh Cà Mau được UNESCO công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau vào ngày 26/5/2009 và được Ban Thư ký công ước Ramsar công nhận Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau là Khu Ramsar thế giới vào ngày 13/12/2012.

Tỉnh Cà Mau là 01 trong 21 tỉnh, thành khu vực phía Nam và Trung bộ được UNESCO công nhận Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ là di sản văn hóa phi vật thể.

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó có tỉnh Cà Mau.

Xuất phát từ tình hình nêu trên và quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

III. CƠ SỞ PHÁP LÝ ĐỂ THÀNH LẬP SỞ NGOẠI VỤ

- Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 của Chính phủ về quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp Nhà nước.

- Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Quyết định số 776/QĐ-TTg ngày 26/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung Khu Khí - Điện - Đạm tỉnh Cà Mau.

- Quyết định số 2456/QĐ-TTg ngày 17/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Năm Căn tỉnh Cà Mau.

- Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Công văn số 179/TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung các khu công nghiệp dự kiến ưu tiên thành lập mới đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Công văn số 644/CP-CN ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ trương và phương thức đầu tư Khu công nghiệp Khánh An, tỉnh Cà Mau.

- Thông tư liên tịch số 02/2009/TTLT-BNG-BNV ngày 27/5/2009 của Bộ Ngoại giao - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- UNESCO công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau vào ngày 26/5/2009.

- Ban Thư ký Công ước Ramsar công nhận Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau là Khu Ramsar thế giới vào ngày 13/12/2012.

- Thông báo số 343-TB/TU ngày 29/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau về việc thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau.

Phần II

THỰC TRẠNG CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

I. PHÒNG NGOẠI VỤ THUỘC VĂN PHÒNG UBND TỈNH

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1.1. Vị trí và chức năng:

1.1.1. Phòng Ngoại vụ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo cơ sở vật chất và hành chính quản trị cho hoạt động của Phòng Ngoại vụ. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ ở địa phương theo sự ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.1.2. Phòng Ngoại vụ có chức năng tham mưu, giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ ở địa phương.

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

1.2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác ngoại vụ;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các chương trình, đề án, dự án về công tác ngoại vụ; biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực ngoại vụ thuộc phạm vi quản lý.

1.2.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực công tác ngoại vụ.

1.2.3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các vấn đề khác về công tác ngoại vụ sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

1.2.4. Tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào:

a) Thống nhất quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và đón tiếp các đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào Việt Nam đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các đoàn đi

công tác nước ngoài của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; thống kê, tổng hợp các đoàn đi nước ngoài của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2.5. Về công tác lãnh sự:

a) Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quản lý và đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác xuất nhập cảnh của người Việt Nam và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp tình hình di trú của công dân Việt Nam và công dân nước ngoài tại địa bàn tỉnh; xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương.

c) Hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức nước ngoài liên quan đến nhân dân, tài sản, đi lại, làm ăn, sinh sống, học tập, công tác, du lịch, kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

1.2.6. Về thông tin đối ngoại:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền;

c) Tổ chức thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về tình hình chính trị - an ninh, kinh tế quốc tế và khu vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Thống nhất quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại địa phương; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

1.2.7. Đối với các tổ chức phi Chính phủ và cá nhân nước ngoài:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan xúc tiến vận động, quản lý hoạt động của các khoản viện trợ thuộc các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài giúp địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Hỗ trợ các thủ tục hành chính trong việc triển khai các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp do các tổ chức phi chính phủ nước ngoài giúp đỡ địa phương.

1.2.8. Về kinh tế đối ngoại:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài thu thập, lựa chọn và thẩm tra các đối tác nước ngoài vào kinh doanh, liên doanh, liên kết kinh tế, đầu tư tại địa phương theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Tham gia công tác xúc tiến kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giúp các doanh nghiệp ở địa phương mở rộng hợp tác với các nước.

1.2.9. Về văn hóa đối ngoại:

a) Tổ chức thực hiện chương trình hoạt động văn hóa đối ngoại của địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại tại địa phương và việc xây dựng, quảng bá hình ảnh con người, văn hóa của địa phương ở nước ngoài.

1.2.10. Về người Việt Nam ở nước ngoài:

a) Triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch và chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh trong công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài; vận động, hướng dẫn và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ ở địa phương trong các hoạt động tại địa phương;

c) Định kỳ tổng kết, đánh giá và đề xuất kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ tại địa phương.

1.2.11. Tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai thực hiện điều ước quốc tế tại địa phương:

a) Thống nhất quản lý các hoạt động về tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế, thực hiện điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật;

b) Báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hướng giải quyết những vấn đề phát sinh phức tạp trong công tác ngoại vụ ở địa phương.

2. Cơ cấu tổ chức

Theo quy định chung Phòng Ngoại vụ có 05 công chức, gồm:

- Trưởng phòng: Phụ trách chung, theo dõi công việc thuộc các ngành, lĩnh vực: thỏa thuận quốc tế, phối hợp giải quyết vấn đề ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Phó Trưởng phòng (1): Theo dõi công việc thuộc các ngành, lĩnh vực: lễ tân ngoại giao; ngoại vụ địa phương; cử cán bộ đi công tác, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch nước ngoài.

- Phó Trưởng phòng (2): Theo dõi công việc thuộc các ngành, lĩnh vực: hoạt động đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế; phi chính phủ nước ngoài; khiếu nại, công tác lãnh sự; các vấn đề xảy ra trên đất liền.

- Chuyên viên (1): Tham mưu, xử lý công việc thuộc các ngành, lĩnh vực: thỏa thuận quốc tế; phối hợp giải quyết các vấn đề ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài; lễ tân ngoại giao; ngoại vụ địa phương, công tác xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch nước ngoài.

- Chuyên viên (2): Tham mưu, xử lý công việc thuộc các ngành, lĩnh vực: hoạt động đoàn vào, hội nghị, thảo luận quốc tế, phi chính phủ nước ngoài, khiếu nại, công tác lãnh sự, các vấn đề xảy ra trên đất liền.

Tuy nhiên, hiện tại Phòng Ngoại vụ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ bố trí 02 công chức để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI, DU LỊCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH CÀ MAU

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (một phần về công tác ngoại vụ)

1.1. Vị trí và chức năng:

1.1.1. Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau có chức năng tham gia thực hiện chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế.

1.1.2. Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau, là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

1.2.1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các kế hoạch và phương án hoạt động đối ngoại cho lãnh đạo tỉnh dẫn đầu các đoàn đi khảo sát, nghiên cứu thị trường, gặp gỡ các quan chức, doanh nhân, nhà đầu tư và Việt kiều ở nước ngoài; nhằm trao đổi kinh nghiệm trong quản lý, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, tìm kiếm đối tác đầu tư, tìm cơ hội để các doanh nghiệp trong tỉnh đầu tư ra nước ngoài, quảng bá hình ảnh và mời gọi bạn bè quốc tế đến với tỉnh Cà Mau.

1.2.2. Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chính sách cán bộ đi tham quan, học tập kinh nghiệm ở các nước.

2. Cơ cấu tổ chức

Hiện nay, Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau được giao 20 biên chế và 02 hợp đồng lao động. Theo đó, đã bố trí 03 công chức, viên chức theo dõi, quản lý, tổng hợp, báo cáo các đoàn đi khảo sát, tham quan, học tập kinh nghiệm ở các nước và đón tiếp các đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào Việt Nam đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh.

Phần III PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP

I. TÊN GỌI, TRỤ SỞ LÀM VIỆC, VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau trên cơ sở hợp nhất Phòng Ngoại vụ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và một phần về công tác ngoại vụ của Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau.

2. Địa chỉ trụ sở làm việc: Bố trí tạm thời tại số 01B, đường An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ trụ sở làm việc hiện hữu của Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau).

3. Vị trí và chức năng:

Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ, các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Ngoại giao.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn:

4.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác ngoại vụ;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các chương trình, đề án, dự án về công tác ngoại vụ; biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực ngoại vụ thuộc phạm vi quản lý của Sở;

c) Dự thảo văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở.

4.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực công tác ngoại vụ;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

4.3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các vấn đề khác về công tác ngoại vụ sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

4.4. Tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào:

a) Thống nhất quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và đón tiếp các đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào Việt Nam đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài của lãnh đạo tỉnh; thống kê, tổng hợp các đoàn đi nước ngoài của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.5. Về công tác lãnh sự:

a) Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quản lý và đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác xuất nhập cảnh của người Việt Nam và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp tình hình di trú của công dân Việt Nam và công dân nước ngoài tại địa bàn tỉnh; xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương.

c) Hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức nước ngoài liên quan đến nhân dân, tài sản, đi lại, làm ăn, sinh sống, học tập, công tác kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

d) Chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự theo Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ khi được Bộ Ngoại giao ủy quyền.

4.6. Về thông tin đối ngoại:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền;

c) Tổ chức thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về tình hình chính trị - an ninh, kinh tế quốc tế và khu vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Thống nhất quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại địa phương; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4.7. Đối với các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan xúc tiến vận động, quản lý hoạt động của các khoản viện trợ thuộc các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài giúp địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Hỗ trợ các thủ tục hành chính trong việc triển khai các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp do các tổ chức phi chính phủ nước ngoài giúp đỡ địa phương.

4.8. Về kinh tế đối ngoại:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài thu thập, lựa chọn và thẩm tra các đối tác nước ngoài vào kinh doanh, liên doanh, liên kết kinh tế, đầu tư tại địa phương theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Tham gia công tác xúc tiến kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giúp các doanh nghiệp địa phương mở rộng hợp tác với các nước.

4.9. Về văn hóa đối ngoại:

- a) Tổ chức thực hiện chương trình hoạt động văn hóa đối ngoại của địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại tại địa phương và việc xây dựng, quảng bá hình ảnh con người, văn hóa của địa phương ở nước ngoài.

4.10. Về người Việt Nam ở nước ngoài:

- a) Triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch và chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao;
- b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh trong công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài; vận động, hướng dẫn và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ ở địa phương trong các hoạt động tại địa phương;
- c) Định kỳ tổng kết, đánh giá và đề xuất kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ tại địa phương.

4.11. Tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai thực hiện điều ước quốc tế tại địa phương:

- a) Thống nhất quản lý các hoạt động về tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế, thực hiện điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật;
- b) Báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hướng giải quyết những vấn đề phát sinh phức tạp trong công tác ngoại vụ ở địa phương.

4.12. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực ngoại vụ đối với công chức làm công tác ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4.14. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực ngoại vụ.

4.15. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực ngoại vụ theo quy định của pháp luật hoặc theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.16. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ ngoại vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Ngoại giao.

4.17. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc Sở; quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.18. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

1. Cơ cấu tổ chức:

1.1. Lãnh đạo:

a) Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở;

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Ngoại giao ban hành và theo quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, gồm:

a) Văn phòng;

b) Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài;

c) Phòng Hợp tác quốc tế;

d) Phòng Lễ tân tuyên truyền đối ngoại.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Ngoại vụ:

2.1. Văn phòng

a) Chức năng

Tham mưu lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý tổ chức cán bộ; tổng hợp, báo cáo; hành chính, quản trị; thi đua - khen thưởng, kỷ luật; thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi, quyền hạn quản lý Nhà nước của Sở; phòng, chống tham nhũng; pháp chế, tiếp công dân.

b) Nhiệm vụ

- Tham mưu giúp Giám đốc Sở quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công tác quy hoạch, bố trí, sắp xếp, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện thi đua - khen thưởng và kỷ luật theo quy định; chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đối với công chức theo sự phân cấp quản lý.

- Xây dựng các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn của Sở. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ của Sở theo quy định. Theo dõi và kiểm tra kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của lãnh đạo Sở, các chương trình, kế hoạch của Sở và nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Chuẩn bị nội dung và dự thảo thông báo kết luận của lãnh đạo tại các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết theo định kỳ và các cuộc họp đột xuất khác.

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc điều phối các hoạt động của Sở và phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Tham mưu thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính và cải cách tài chính công để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan. Vận hành các phần mềm ứng dụng và quản lý trang thông tin điện tử chuyên ngành của Sở.

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc quản lý, sử dụng kinh phí cơ quan, các nguồn kinh phí khác và quản lý cơ sở vật chất, tài sản công đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc mua sắm, bảo quản, sửa chữa trang thiết bị, vật tư, văn phòng phẩm, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc của Sở. Thực hiện công tác hậu cần phục vụ lãnh đạo cơ quan và lãnh đạo tỉnh tiếp khách đoàn vào, đi công tác nước ngoài, dự các hội nghị, hội thảo. Thực hiện công tác tạp vụ, vệ sinh, bảo vệ cơ quan.

- Tổ chức quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư - lưu trữ.

- Tham mưu triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

- Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, phòng chuyên môn, cá nhân thuộc quyền quản lý của Sở.

- Thanh tra chuyên ngành đối với việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu triển khai công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực ngoại vụ theo quy định. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

- Tham mưu và triển khai công tác pháp chế và công tác tiếp dân tại cơ quan theo quy định.

2.2. Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài

a) Chức năng

Tham mưu giúp lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Về công tác lãnh sự:

+ Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quản lý và đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định của pháp luật;

+ Tham mưu, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác xuất nhập cảnh của người Việt Nam và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp tình hình di trú của công dân Việt Nam và công dân nước ngoài tại địa bàn tỉnh; xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương;

+ Hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức nước ngoài liên quan đến nhân dân, tài sản, đi lại, làm ăn, sinh sống, học tập, công tác kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam;

+ Chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự theo Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ khi được Bộ Ngoại giao ủy quyền.

- Về người Việt Nam ở nước ngoài:

+ Tham mưu triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch và chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao;

+ Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh trong công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài; vận động, hướng dẫn và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ ở địa phương trong các hoạt động tại địa phương;

+ Định kỳ tổng kết, đánh giá và đề xuất kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ tại địa phương.

2.3. Phòng Hợp tác quốc tế

a) Chức năng

Tham mưu giúp lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào; tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai thực hiện điều ước quốc tế tại địa phương; tổ chức phi Chính phủ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào:

+ Theo dõi, quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và đón tiếp các đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào Việt Nam đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Giúp Ban Giám đốc chủ trì, tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu việc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài của lãnh đạo tỉnh; thống kê, tổng hợp các đoàn đi nước ngoài của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai thực hiện điều ước quốc tế tại địa phương:

+ Thống nhất quản lý các hoạt động về tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế, thực hiện điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật;

+ Báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hướng giải quyết những vấn đề phát sinh phức tạp trong công tác ngoại vụ ở địa phương.

- Đối với các tổ chức phi Chính phủ và cá nhân nước ngoài:

+ Tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan xúc tiến vận động, quản lý hoạt động của các khoản viện trợ thuộc các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài giúp địa phương theo quy định của pháp luật;

+ Hỗ trợ các thủ tục hành chính trong việc triển khai các chương trình hoặc dự án nhân đạo, phát triển và viện trợ khẩn cấp do các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài giúp đỡ địa phương.

2.4. Phòng Lễ tân tuyên truyền đối ngoại

a) Chức năng

Tham mưu và giúp lãnh đạo Sở thực hiện chức năng thông tin đối ngoại; kinh tế đối ngoại; văn hóa đối ngoại theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Về thông tin đối ngoại:

+ Tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

+ Tổng hợp, tham mưu báo cáo, cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền;

+ Tổ chức thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về tình hình chính trị - an ninh, kinh tế quốc tế và khu vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

+ Theo dõi, quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động báo chí tại địa phương; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, cung cấp thông tin có định hướng, theo dõi và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Về kinh tế đối ngoại:

+ Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài thu thập, lựa chọn và thẩm tra các đối tác nước ngoài vào kinh doanh, liên doanh, liên kết kinh tế, đầu tư tại tỉnh theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Tham gia công tác xúc tiến kinh tế, thương mại, đầu tư, du lịch, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giúp các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh mở rộng hợp tác với các nước.

- Về văn hóa đối ngoại:

+ Tham mưu tổ chức thực hiện chương trình hoạt động văn hóa đối ngoại của địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

+ Chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại tại địa phương và việc xây dựng, quảng bá hình ảnh con người, văn hóa của địa phương ở nước ngoài.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực ngoại vụ đối với công chức làm công tác ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Biên chế:

Dự kiến biên chế Sở Ngoại vụ sau khi thành lập có tổng số 27 biên chế công chức và 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó, Ban Giám đốc 04 người; Văn phòng 11 người (trong đó có 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ); Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài 05 người; Phòng Hợp tác quốc tế 05 người; Phòng Lễ tân tuyên truyền đối ngoại 05 người.

4. Danh mục vị trí việc làm:

Số TT	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Nhiệm vụ đảm nhận	Ngạch	Biên chế
1	Ban Giám đốc				
1.1	Giám đốc	ĐH chuyên ngành phù hợp	Phụ trách chung, chỉ đạo điều hành các mặt công tác của Sở, trực tiếp phụ trách; tổ chức bộ máy và cán bộ; thanh tra ngành; công tác cải cách hành chính	01.002	1
1.2	Phó Giám đốc (1)	ĐH chuyên ngành phù hợp	Phụ trách hành chính - quản trị; thi đua - khen thưởng, hợp tác quốc tế và những nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công	01.002	1
1.3	Phó Giám đốc (2)	ĐH chuyên ngành phù hợp	Phụ trách thông tin, kinh tế, văn hóa đối ngoại và những nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công	01.002	1
1.4	Phó Giám đốc (3)	ĐH chuyên ngành phù hợp	Phụ trách Lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài và những nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công	01.002	1
2	Văn phòng				
2.1	Chánh Văn phòng	ĐH thuộc khối ngành: Luật; Hành chính	Phụ trách chung, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác: Tổ chức bộ máy, nhân sự, cải cách hành chính	01.002	1

Số TT	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Nhiệm vụ đảm nhận	Ngạch	Biên chế
2.2	Phó Chánh Văn phòng	ĐH thuộc khối ngành Kinh tế	Phụ trách hành chính quản trị, quản trị mạng; thi đua - khen thưởng	01.003	1
2.3	Phó Chánh Văn phòng	ĐH Luật	Phụ trách thực hiện công tác pháp chế, thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành, khiếu nại, tố cáo chính sách, pháp luật; phòng chống tham nhũng	04.025	1
2.4	Công chức	ĐH Luật	Phụ trách pháp chế, tiếp công dân; tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo; tổng hợp báo cáo về công tác thanh tra	04.025	1
2.5	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Luật; Hành chính; Ngữ văn	Phụ trách tổng hợp, báo cáo; công tác thi đua - khen thưởng	01.003	1
2.6	Kế toán	ĐH Kế toán	Thực hiện nhiệm vụ kế toán cơ quan	06.031	1
2.7	Văn thư	ĐH văn thư, lưu trữ	Phụ trách văn thư, lưu trữ cơ quan	02.014	1
2.8	Thủ quỹ	TC trở lên khối ngành kinh tế	Thực hiện nhiệm vụ thủ quỹ cơ quan	06.035	1
2.9	Tài xế	Giấy phép lái xe	Thực hiện nhiệm vụ lái xe phục vụ công vụ của cơ quan	01.010	1
2.10	Bảo vệ		Bảo vệ cơ quan	01.011	1
2.11	Tạp vụ		Tạp vụ cơ quan	01.009	1
2	Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài				
2.1	Trưởng phòng	ĐH thuộc khối ngành: An ninh; Luật	Phụ trách chung, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác lãnh sự	01.002	1
2.2	Phó Trưởng phòng	ĐH ngành: Ngoại thương; Kinh tế	Phụ trách triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, chính sách và tổng kết, đánh giá, đề xuất kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài	01.003	1
2.3	Công chức	ĐH Ngoại ngữ	Phụ trách công tác biên dịch, phiên dịch; theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình xuất, nhập cảnh; theo dõi, hướng dẫn di trú	01.003	1
2.4	Công chức	ĐH: Luật; An ninh; Ngoại thương	Phụ trách tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quản lý và đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, công vụ theo quy định	01.003	1
2.5	Công chức	ĐH ngành: Văn hóa; Ngoại ngữ	Phụ trách thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; vận động, hướng dẫn và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài	01.003	1

Số TT	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Nhiệm vụ đảm nhận	Ngạch	Biên chế
3	Phòng Hợp tác quốc tế				
3.1	Trưởng phòng	ĐH thuộc khối ngành: Kinh tế; Ngoại thương	Phụ trách chung, tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào	01.002	1
3.2	Phó Trưởng phòng	ĐH Luật	Phụ trách công tác tổ chức phi Chính phủ và cá nhân nước ngoài	01.003	1
3.3	Công chức	ĐH Ngoại thương	Phụ trách tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai thực hiện điều ước quốc tế tại địa phương	01.003	1
3.4	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Văn hóa; Ngoại ngữ	Phụ trách quản lý, đón tiếp các đoàn đi công tác nước ngoài, các đoàn vào tỉnh công tác; công tác phiên dịch	01.003	1
3.5	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Ngoại ngữ; Quản trị kinh doanh; Ngoại thương	Phụ trách quản lý, hỗ trợ, hướng dẫn các hoạt động và các khoản viện trợ, các chương trình, dự án của các tổ chức phi Chính phủ theo quy định; công tác phiên dịch	01.003	1
4	Phòng Lễ tân tuyên truyền đối ngoại				
4.1	Trưởng phòng	ĐH thuộc khối ngành: Kinh tế	Phụ trách chung, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác Kinh tế đối ngoại	01.002	1
4.2	Phó Trưởng phòng	ĐH thuộc khối ngành: Báo chí; Ngoại thương	Phụ trách thông tin đối ngoại; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực ngoại vụ cho công chức	01.003	1
4.3	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Văn hóa	Phụ trách văn hóa đối ngoại; tổng hợp, thống kê, báo cáo các sự kiện văn hóa đối ngoại, các đoàn công tác; xây dựng hình ảnh con người, văn hóa của tỉnh ở nước ngoài	01.003	1
4.4	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Báo chí	Phụ trách tuyên truyền đối ngoại; tổng hợp, thống kê, phân tích, tham mưu, báo cáo thông tin đối ngoại, tình hình chính trị - an ninh, kinh tế; quản lý phóng viên báo chí nước ngoài, văn hóa đối ngoại	01.003	1
4.5	Công chức	ĐH thuộc khối ngành: Ngoại ngữ; Ngoại thương	Phụ trách tham mưu triển khai thực hiện chương trình kinh tế đối ngoại; xây dựng chương trình tổng thể dài hạn, hàng năm và báo cáo thực hiện công tác đối ngoại; xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch; lựa chọn đối tác kinh doanh, liên kết đầu tư; thẩm tra đối tác đầu tư	01.003	1

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Kinh phí hoạt động và trang thiết bị

Kinh phí hoạt động và trang thiết bị của Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau được ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở làm việc

Bố trí trong khối công trình xây dựng mới Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh tại số 02, đường Hùng Vương, phường 5, thành phố Cà Mau.

Trong thời gian chờ xây dựng trụ sở mới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ bố trí trụ sở của Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau hiện hữu (số 01B, đường An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau) để Sở Ngoại vụ đi vào hoạt động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ quyết định thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau trên cơ sở hợp nhất Phòng Ngoại vụ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và một phần về công tác ngoại vụ của Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, lựa chọn nhân sự và điều động, bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở (sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Giám đốc Sở Nội vụ tiếp nhận, điều động công chức của các sở, ngành về Sở Ngoại vụ công tác; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nội vụ bổ sung thêm biên chế công chức cho Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau.

Trước mắt, chuyển số biên chế công chức từ Phòng Ngoại vụ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và giao 02 biên chế công chức dự phòng của tỉnh, một số biên chế của Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư tỉnh, 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ cho Sở Ngoại vụ tỉnh Cà Mau. Khi được Bộ Nội vụ bổ sung thêm biên chế sẽ giao thêm đủ số lượng theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính tham mưu, đề xuất phân bổ kinh phí, trang bị cơ sở vật chất cần thiết đảm bảo cho Sở Ngoại vụ đi vào hoạt động./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Tiến Dũng